TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 90/2022/QĐST- DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Anh, ngày 29 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Biên hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 39/2022/TLST - DS ngày 09 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng T**;** Địa chỉ trụ sở: Số 89, đường L, phường L, quận Đ, Hà Nội do ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị, đại diện theo pháp luật.

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng: Ông Nguyễn Tuấn A, ông Nguyễn Văn Đ, bà Nguyễn Thị H– Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng T (Theo giấy ủy quyền số 192 ngày 01/3/2022)

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1979 và chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983. Trú tại: Thôn T, xã D, huyện Đ, thành phố Hà Nội

.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về số tiền vay nợ:** Vợ chồng Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị H còn nợ Ngân hàng T số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 21/4/2022 tổng cộng là: 214.018.196đ, (Trong đó: Nợ gốc là: 197.951.377 đồng; Nợ lãi là: 14.812.132 đồng; lãi quá hạn: 1.254.687 đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 640978 ngày 25/02/2016 và KUNN số 01/640978 ngày 25/02/2016.

* **Phương thức trả nợ như sau**: Vợ chồng Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị H trả Ngân hàng số tiền trên trong thời hạn 6 tháng, kể từ tháng 5/2022 đến tháng 10/2022, hàng tháng vợ chồng anh T, chị H phải trả ngân hàng số tiền 10.000.000đ (số tiền này được trừ vào nợ gốc) và được trả vào ngày 26 hàng tháng. Đến ngày 30/10/2022, vợ chồng anh T, chị H sẽ tất toán gốc lãi còn lại. Anh T, chị H phải tiếp tục trả lãi phát sinh cho Ngân hàng trên dư nợ gốc kể từ ngày 22/4/2022 theo lãi suất của Hợp đồng tín dụng số 640978 ngày 25/02/2016 và KUNN số 01/640978 ngày 25/02/2016 cho đến khi trả hết nợ.

* Trong trường hợp anh T, chị H vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào thì Ngân hàng có quyền yêu cầu thi hành án phát mại tài sản thế chấp là Thửa đất số 16(1), tờ bản đồ số 55 tại thôn T, xã D, huyện Đ, Hà Nội theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền số BM 197243, số vào sổ cấp GCN: CH00036.2013/600.QĐUBND.2013 do UBND huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội cấp ngày 05/02/2013 đứng tên ông T.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Tổng số tiền án phí là **10.708.909đ** đồng. Do các bên thỏa thuận được nên chỉ phải chịu ½ = **5.350.454 đồng**. Anh T, chị H tự nguyện chịu cả toàn bộ số tiền án phí. Ngân hàng T được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **5.970.000đ** đồng theo biên lai thu số AA/2020/0046094 ngày 08/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND H. Đông Anh;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *TAND tp Hà Nội ;*
- *Chi cục THADS huyện Đông Anh;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu án.*

THẨM PHÁN

Thịnh Quang Thắng